

## THÔNG BÁO LUỒNG

### Thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia tháng 12/2018 do Khu Quản lý đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh quản lý

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải qui định về khảo sát luồng phục vụ quản lý và thông báo luồng đường thủy nội địa;

Căn cứ văn bản số 2726/KQLĐTND-DT ngày 27/12/2018 của Khu Quản lý đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo phục vụ thông báo luồng thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia ủy quyền (từ ngày 25/11/2018 đến ngày 25/12/2018);

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam công bố thông báo thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia tháng 12/2018 do Khu Quản lý đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, như sau:

#### I. Tình hình mực nước tháng 12/2018:

Stt	Sông	Trạm chính	Mực nước lớn nhất trong Tháng (Hmax)		Mực nước nhỏ nhất trong Tháng (Hmin)	
			Mực nước	Thời gian	Mực nước	Thời gian
1	Các tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Theo bảng thủy triều tháng 12/2018	4,20	04h00; 26/12/2018	0,20	10h29; 25/12/2018

Ghi chú: Mực nước lấy theo bảng thủy triều thành phố Hồ Chí Minh năm 2018

#### II. Tình hình luồng tuyến

Stt	Tuyến	Vật chướng ngại, cầu, đường dây điện	Lý trình	Các đặc trưng luồng (m)				Ghi chú
				Độ sâu nhỏ nhất (hmin)	Độ sâu lớn nhất (hmax)	Độ sâu thực đo (m)	Bề rộng (h)	

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Kênh Tẻ		Km 00+60 0	1,40	4,25	2,35	58	09h30; 10/12/2018
		Cầu Kênh Tẻ	Km 02+59 0					TK: 4,7m; KĐ: 40 m
		Cầu Tân Thuận	Km 00+50 0					TK: 5,0m; KĐ: 25 m
		Dây điện cao thế	Km 00+75 0					TK: 12m
2	Kênh Đôi		Km 06+10 0	2,46	5,31	3,41	48	09h32; 10/12/2018
		Cầu Nhi Thiên Đường	Km 03+38 0					TK: 3,5m; KĐ: 20 m
		Dây điện cao thế	Km 05+55 0					TK: 10,5m
3	Sông Chợ Đệm – Bến Lức		Km 09+80 0	2,54	5,39	3,49	25	09h34; 10/12/2018
		Dây điện cao thế	Km 05+55 0					TK: 10,5m
		Cầu Đệm 2	Km 06+57 0					TK: 5,0m; KĐ: 20 m
4	Rạch Ông Lớn		Km 04+85 0	2,65	5,50	3,60	65	09h36; 10/12/2018
		Cầu Rạch Ông	Km 04+95 0					TK: 3,0m; KĐ: 20 m
5	Sông Cần Giuộc		Km00 +500	7,10	11,1 0	8,70	150	10h10; 14/12/2018



Stt	Tuyến	Vật chương ngại, cầu, đường dây điện	Lý trình	Các đặc trưng luồng (m)				Ghi chú
				Độ sâu nhỏ nhất (hmin)	Độ sâu lớn nhất (hmax)	Độ sâu thực đo (m)	Bề rộng (h)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
6	Kênh Cây Khô		Km00 +500	2,60	6,60	3,80	75	11h25; 14/12/2018
7	Sông Sài Gòn		35+95 0	14,50			90	
			Km 33+40 0		28,5 0			
		Cầu Sắt Bình Lợi	Km 30+27 0					Tk1,5m; kđ: 40m
		Dây điện cao thế	Km 34+52 0					TK: 07m

\* Ghi chú:

(5) = (7) - chênh lệch mực nước tại thời điểm thực đo với mực nước thấp nhất;

(6) = (5) + chênh lệch mực nước lớn nhất và mực nước thấp nhất;

(7): độ sâu thực đo tại thời điểm đo ở cột (9);

(9): TK: Tĩnh không (m); KĐ: Khẩu độ (m)

**III. Bãi cạn:** Không có.

**IV. Tình hình hoạt động khai thác cát trên tuyến (có phép, không phép, trái phép) cũng như hoạt động của các mỏ khai thác khoáng sản trên tuyến:**  
Không có

**V. Một số vấn đề khác có liên quan:**

- Tuyến kênh Cây Khô đang thi công cầu Cây Khô, phương tiện hạn chế lưu thông.

- Tuyến sông Cần Giuộc đang thi công cống ngăn triều và thi công cầu Bà Lào, phương tiện hạn chế lưu thông.

- Tuyến sông Chợ Đệm - Bến Lức, khu vực bến Phú Định đang thi công công ngăn triều, giao thông thủy khu vực này bị hạn chế.

- Tuyến Kênh Tẻ, khu vực cầu Tân Thuận đang thi công công trình công ngăn triều, giao thông thủy khu vực này bị hạn chế.

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam công bố Thông báo thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia tháng 12/2018 do Khu Quản lý đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh quản lý để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia giao thông đường thủy nội địa được biết. /

**Nơi nhận:**

- Cục trưởng (để b/c);
- Sở GTVT TP Hồ Chí Minh;
- Chi cục ĐTNĐ phía Nam;
- Website Cục ĐTNĐ Việt Nam;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Phan Văn Duy**